

Lịch Sử Ẩn Kín của Câu Bốn Mươi - Số Hai Mươi

Tai Nạn Thứ Hai - Phần Bảy - Ê-xê-chi-ên

Jeff Pippenger

2026-07-29

Theo một cách hiểu Kinh Thánh có thể chấp nhận được, có thể xác định rằng tiên tri Ê-xê-chi-ên được ba mươi tuổi trong những câu mở đầu của sách ông.

Và, nhằm năm thứ ba mươi, tháng tư, ngày mồng năm tháng ấy, khi ta đang ở giữa những kẻ bị lưu đày bên sông Kê-ba, thì các tầng trời mở ra, và ta đã thấy những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời. Ngày mồng năm tháng ấy, tức là năm thứ năm đời bị lưu đày của vua Giê-hô-gia-kim, lời của Đức Giê-hô-va đã phán rõ ràng cùng Ê-xê-chi-ên, thầy tế lễ, con trai Bu-xi, tại xứ người Canh-đê bên sông Kê-ba; và tại đó tay của Đức Giê-hô-va ở trên người. Ê-xê-chi-ên 1:1-3.

Một số người tin rằng “năm thứ ba mươi” được tính theo một chu kỳ hân hi nhất định, khởi đầu với vua Giô-si-a và chấm dứt tại câu một của chương bốn mươi.

Vào năm thứ hai mươi lăm của cuộc lưu đày chúng tôi, vào đầu năm, ngày mồng mười của tháng, nhằm năm thứ mười bốn sau khi thành bị đánh hạ, chính trong ngày ấy tay của Đức Giê-hô-va ở trên tôi, và Ngài đem tôi đến đó. Ê-xê-chi-ên 40:1.

Các nhà niên đại học Kinh Thánh xác định câu một của chương bốn mươi vào hoặc ngày 28 tháng Tư hoặc ngày 22 tháng Mười năm 573 TCN. Tất cả các nhà tiên tri đều nhận diện những ngày sau tốt, vì vậy mốc mùa thu là ngày 22 tháng Mười năm 573 TCN là ngày ô-mê-ga của một đường tuyến đã bắt đầu năm mươi năm trước đó tại điều được gọi là “Lễ Vượt Qua Vĩ Đại của Giô-si-a” vào ngày 5 tháng Năm năm 622 TCN.

Số ba mươi là biểu tượng của các thầy tế lễ, là những người phải đủ ba mươi tuổi khi bắt đầu phục vụ. Dù Ê-xê-chi-ên 1:1-3 đang xác định tuổi của Ê-xê-chi-ên là ba mươi, hay chỉ đơn thuần như một biểu tượng về một thầy tế lễ, thì ông cũng sẽ được biểu thị là ba mươi tuổi. Nếu ba mươi năm ở câu 1, như những người khác tin rằng, tượng trưng cho năm thứ ba mươi kể từ Lễ Vượt Qua trọng đại của Giô-si-a vào năm 622 TCN, thì những hàm ý tiên tri vẫn là như nhau.

Giô-si-a có nghĩa là “nền tảng,” và Lễ Vượt Qua Trọng Đại của ông đã mở đầu một thời kỳ hân hi, kết thúc vào ngày 22 tháng 10, vào Ngày Chuộc Tội năm 573 TCN. “Đường hân hi” từ Giô-si-a đến ngày 22 tháng 10 tương ứng với lịch sử từ năm 1840 đến 1844. Các nền tảng của năm 1840 được tiêu biểu bởi vua Giô-si-a và cũng bởi Josiah Litch. Ngày 22 tháng 10 được tiêu biểu bởi tiếng tù và của kèn hân hi được thổi lên cùng với tiếng tù và của Ngày Chuộc Tội.

Người hãy tính cho mình bảy kỳ sa-bát của năm, tức bảy lần bảy năm; vậy thì thời gian của bảy kỳ sa-bát của năm ấy sẽ là bốn mươi chín năm đối với người. Bảy giờ, vào ngày mồng mười tháng bảy, người phải khiến tiếng kèn năm hân hi vang lên; trong ngày chuộc tội, các người

phải làm cho tiếng kèn vang khắp xứ mình. Lê-vi Ký 25:8, 9.

Ê-xê-chi-ên được đặt trong đường lối Năm Hân Hỉ từ vua Giô-si-a đến ngày 22 tháng Mười, một đường lối tiêu biểu cho các thiên sứ thứ nhất và thứ hai của Khải Huyền đoạn mười từ năm 1840 đến năm 1844. Ê-xê-chi-ên đại diện cho những người Millerite của các thiên sứ thứ nhất và thứ hai, và cho một trăm bốn mươi bốn nghìn của thiên sứ thứ ba. Ê-xê-chi-ên đại diện cho chức tế lễ của một trăm bốn mươi bốn nghìn, nhưng thuộc tính tiên tri chính yếu của ông là ông là một nhà tiên tri.

Tiên tri, Thầy tế lễ và Vua

Có ba nhân vật trong Kinh Thánh đã bắt đầu chức vụ khi được ba mươi tuổi. Cùng với Ê-xê-chi-ên là Đa-vít và Giô-sép. Bởi vì cả ba đều bắt đầu phục vụ ở tuổi ba mươi, nên tất cả họ đều là các thầy tế lễ. Đa-vít là biểu tượng của vua, Giô-sép là thầy tế lễ, và Ê-xê-chi-ên là nhà tiên tri trong vương quốc vinh hiển ba mặt gồm có nhà tiên tri, thầy tế lễ và vua.

Tuy nhiên, dù chúng ta có thể áp dụng tiên tri Ê-xê-chi-ên như một biểu tượng theo cách nào đi nữa, ông vẫn là một thầy tế lễ; và khi được áp dụng trong tuyến của năm hân hỉ từ Giô-si-a đến ngày 22 tháng Mười, Ê-xê-chi-ên là một thầy tế lễ, tiêu biểu cho một thầy tế lễ trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, như được hình bóng qua lịch sử từ năm 1840 đến năm 1844 và từ vua Giô-si-a đến ngày 22 tháng Mười năm 573 TCN.

Hai mươi hai

Kinh Thánh nói rõ rằng Ê-xê-chi-ên đã thi hành chức vụ trong hai mươi hai năm. “Hai mươi hai” là biểu tượng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là cờ hiệu của Thần tính kết hợp với nhân tính. Trong lịch sử được tiêu biểu từ Lễ Vượt Qua của Giô-si-a cho đến sự cử hành Năm Hân Hỉ vào ngày 22 tháng Mười của chương bốn mươi, Lễ Vượt Qua của Giô-si-a là hình bóng của công việc của Josiah Litch vào các năm 1838 và 1840. Công việc ấy là trình bày các lời tiên tri về thời gian của tai vạ thứ nhất và tai vạ thứ hai. Giờ đây có thể thấy rằng lời tiên tri về tai vạ thứ nhất và tai vạ thứ hai rộng lớn hơn nhiều so với điều các người tiên phong đã nhận biết.

Ê-xê-chi-ên, với tư cách là một nhà tiên tri Kinh Thánh, đã ghi lại trong các trước tác của mình nhiều mốc thời gian cụ thể hơn bất cứ tác giả nào khác trong Kinh Thánh.

Ê-xê-chi-ên là ô-mê-ga của nguyên tắc một ngày bằng một năm trong lời tiên tri Kinh Thánh. Trong sách Dân Số, sự đề cập an-pha về nguyên tắc ngày-năm được thể hiện nơi cuộc phản nghịch thứ nhất tại Ca-đe, là điều đã dẫn đến bốn mươi năm phiêu bạt trong đồng vắng. Cuộc phản nghịch sau cùng, hay ô-mê-ga, được Ê-xê-chi-ên trình bày trong chương bốn khi Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt.

An-pha

Theo số ngày mà các người đã do thám xứ, tức bốn mươi ngày, mỗi ngày kể là một năm, các người sẽ mang lấy tội lỗi mình trong bốn mươi năm, và các người sẽ biết sự bội ước của Ta. Ta là Đức Giê-hô-va đã phán; chắc chắn Ta sẽ làm điều ấy cho cả hội chúng gian ác này, là những

kẻ đã hiệp nhau lại nghịch cùng Ta: trong đồng vắng này chúng nó sẽ bị tiêu diệt, và tại đó chúng nó sẽ chết. Dân-số Ký 14:34, 35.

Ô-mê-ga

Người cũng hãy nằm nghiêng bên trái, và đặt tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên trên đó; theo số ngày người sẽ nằm trên đó, người sẽ mang lấy tội lỗi của chúng. Vì Ta đã đặt trên người số năm tội lỗi của chúng theo số ngày, là ba trăm chín mươi ngày; như vậy người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên. Và khi người đã làm xong các ngày ấy, lại hãy nằm nghiêng bên phải, và người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa bốn mươi ngày: mỗi ngày Ta đã định cho người thay một năm. Vậy, người hãy hướng mặt về cuộc vây hãm Giê-ru-sa-lem, cánh tay người phải để trần, và người sẽ nói tiên tri nghịch cùng nó. Ê-xê-chi-ên 4:4–7.

Ca-đe và sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem tiêu biểu cho cuộc phản nghịch alpha và omega, trình bày nguyên tắc một ngày bằng một năm. “Nguyên tắc một ngày bằng một năm” là quy tắc chủ yếu của những người Millerite và trong lịch sử từ năm 1840 đến 1844, như được tượng trưng trong đường dây Năm Hân Hi từ vua Giô-si-a cho đến ngày 22 tháng Mười. Ê-xê-chi-ên nêu ra nhiều niên đại hơn bất cứ vị tiên tri nào khác. Trong hệ thống niên đại của Ê-xê-chi-ên, đường dây của Năm Hân Hi được xác định, nối trực tiếp chứng ngôn của Ê-xê-chi-ên vào lịch sử của thiên sứ thứ nhất và thứ hai, rồi tiếp đến lịch sử của thiên sứ thứ ba.

Cùng với “đường Lễ Hân Hi”, Ê-xê-chi-ên nằm nghiêng một bên ba trăm chín mươi ngày, rồi nghiêng sang bên kia bốn mươi ngày. “Bốn trăm ba mươi” là một biểu tượng của các giao ước cũ và mới, vì lời hứa giao ước ban cho Áp-ram về bốn trăm năm làm tôi mọi tại Ai Cập đã tìm được chứng nhân thứ hai là ba mươi năm nơi sứ đồ Phao-lô. Áp-ram, (về sau là Áp-ra-ham) thuộc ‘điều cũ’, và Sau-lơ, (về sau là Phao-lô) thuộc ‘điều mới’, cùng nhau kết hợp lời chứng của mình để xác lập bốn trăm ba mươi năm như một biểu tượng của giao ước đời đời. “Ba trăm chín mươi ngày” “người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên.” “Và” “người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa trong bốn mươi ngày.” Cùng nhau, bên phải và bên trái tương ứng với Áp-ram và Phao-lô.

Giao ước luôn luôn được đặt trên nền tảng của sự vâng phục hay bất tuân—sự sống hay sự chết. Nguyên tắc ngày-năm trong lịch sử Millerite là một vấn đề sống còn, và lịch sử ấy đã được thiên sứ thứ nhất công bố như là phúc âm đời đời. “Phúc âm” là một vấn đề sống còn, và vấn đề thử nghiệm sống còn của lịch sử Millerite đã được đặt trong bối cảnh của nguyên tắc một ngày tương đương một năm. Lời tiên đoán trao quyền cho sứ điệp của thiên sứ thứ nhất là lời tiên tri ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày về tai vạ thứ hai. Trong ba trăm chín mươi ngày mà Ê-xê-chi-ên nằm nghiêng bên trái mình có một hình minh họa về lời tiên tri thời gian ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày của tai vạ thứ hai. Cần có sự phân biệt tiên tri để phân chia lời tiên tri cho đúng, nhưng đó không gì khác hơn là công việc tiếp diễn của Sư tử thuộc chi phái Giu-đa trong việc mở ấn cho sứ điệp của tiếng kêu lúc nửa đêm.

Tôi cho rằng Ê-xê-chi-ên phải được xem như một biểu tượng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, nhưng trước hết là một biểu tượng của ân tứ của Thần Khí Tiên Tri, dù được thể hiện như một sự bày tỏ nơi một vị tiên tri thời kỳ cuối cùng, hay như một sự bày tỏ nơi dân giao ước là những người hiểu nguyên tắc của phương pháp từng hàng nối tiếp từng hàng.

Tôi khẳng định rằng sự soi sáng của Ê-xê-chi-ên về lời tiên tri ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày phù hợp với việc người đàn ông cầm chổi bụi ném các châu báu vào trong chiếc trap lớn hơn.

Tôi cho rằng ánh sáng từ Ê-xê-chi-ên là một yếu tố thiết yếu của sứ điệp chớp đỉnh, khi đèn thờ được hoàn tất.

Ê-xê-chi-ên đang ở ngày 22 tháng Mười trong câu một của chương bốn mươi, và chính tại đó, khái tượng về ngôi đèn thờ tương lai được ban cho Ê-xê-chi-ên. Đèn thờ ấy là đèn thờ của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, mà Ê-xê-chi-ên là một biểu tượng của con số đó. Nhóm ấy sẽ đã vượt qua hai sự thử nghiệm trước khi họ bước đến sự thử nghiệm thứ ba, cũng là phép thử quyết định. Ê-xê-chi-ên được mô tả như đang nhận lãnh ánh sáng của mình trong đèn thờ, và vì thế, ánh sáng mà ông phát sinh ra, như một biểu tượng, tiêu biểu cho ánh sáng đến khi dân sự của Đức Chúa Trời bước vào Nơi Chí Thánh, phù hợp với Đa-ni-ên chương mười.

Ánh sáng của Sự Mặc Khải về Đức Chúa Jêsus Christ được mở ấn thì được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt.

Và người phán cùng tôi rằng: Chớ niệm phong những lời tiên tri của sách này; vì kỳ đã gần. Kẻ nào bất chính, cứ để kẻ ấy còn bất chính nữa; kẻ nào ô uế, cứ để kẻ ấy còn ô uế nữa; kẻ nào công chính, cứ để kẻ ấy còn công chính nữa; kẻ nào thánh, cứ để kẻ ấy còn thánh nữa. Khải Huyền 22:10, 11.

“Thời điểm đã gần kề” ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt trong câu mười một, và vì thế Khải Huyền của Đức Chúa Jêsus Christ được mở ấn vào thời điểm ấy, vì “thời điểm đã gần kề.”

Sự mặc khải của Đức Chúa Jêsus Christ, là điều Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài, để tỏ cho các tôi tớ Ngài biết những việc phải xảy đến kịp nữa; Ngài đã sai thiên sứ mình truyền đạt điều ấy cho tôi tớ mình là Giảng: là người đã làm chứng về lời của Đức Chúa Trời, về chứng ngôn của Đức Chúa Jêsus Christ, và về mọi điều mình đã thấy. Phước cho kẻ đọc, và cho những kẻ nghe lời tiên tri này, cùng giữ lấy những điều đã chép trong đó; vì thì giờ đã gần rồi. Khải Huyền 1:1-3.

Thời kỳ thử thách của Cơ Đốc Phục Lâm Laodice chấm dứt vào lúc luật ngày Chúa nhật được ban hành, và phong trào Cơ Đốc Phục Lâm được tượng trưng là Giê-ru-sa-lem trong chương chín của Ê-xê-chi-ên. Tại đó, những người than thở và kêu khóc vì các sự góm ghềnh được thực hiện trong xứ và trong hội thánh nhận được dầu ấn. Việc đóng ấn diễn ra khi những ngọn gió đông của Hội giáo đang khuấy động các dân tộc, ngay trước khi thời kỳ thử thách chấm dứt. Trong chương tám của Ê-xê-chi-ên, bốn thế hệ của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm đi đến chỗ kết thúc, với thế hệ thứ tư được tượng trưng bởi hai mươi lăm nhà lãnh đạo cúi lạy mặt trời.

Khải tượng ấy đã được ban cho dưới hình thức biểu tượng một ngày trước luật ngày Chủ nhật, tức là ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt, như được biểu trưng bởi sáu, sáu, sáu.

Và xảy ra trong năm thứ sáu, tháng thứ sáu, ngày mồng năm của tháng, khi tôi đang ngồi trong nhà mình, và các trưởng lão của Giu-đa ngồi trước mặt tôi, thì tay của Chúa Giê-hô-va ngự trên tôi tại đó. Bấy giờ tôi nhìn xem, kìa, có một hình dạng như diện mạo của lửa: từ chỗ giống như

lưng Ngài trở xuống là lửa; còn từ lưng Ngài trở lên, như hình dáng của sự sáng chói, như màu hổ phách. Ngài đưa ra hình dạng của một bàn tay, nắm lấy một lọn tóc trên đầu tôi; và Thần nâng tôi lên giữa đất và trời, đem tôi đến Giê-ru-sa-lem trong các khải tượng của Đức Chúa Trời, đến cửa cổng trong quay về hướng bắc, là nơi đặt tượng ghen ghét, là tượng gây nên sự ghen ghét. Và, kia, vinh quang của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ở đó, theo khải tượng mà tôi đã thấy tại đồng bằng. Ê-xê-chi-ên 8:1-4.

Khải tượng vào năm thứ sáu, tháng thứ sáu và ngày thứ năm đến ngay trước “666,” là biểu tượng của luật ngày Chúa nhật, khi thời kỳ ân điển chấm dứt đối với phái Cơ Đốc Phục Lâm Lao-đi-xê. Khải tượng ấy là “theo khải tượng” mà Ê-xê-chi-ên “đã thấy tại đồng bằng.” Khải tượng mà ông đã thấy tại đồng bằng được chép trước đó, trong chương ba.

Bấy giờ tôi đứng dậy và đi ra ngoài đồng bằng; kia, vinh quang của Đức Giê-hô-va đứng tại đó, như vinh quang mà tôi đã thấy bên bờ sông Kê-ba; và tôi sấp mặt xuống đất. Ê-xê-chi-ên 3:23.

Khải tượng về “đồng bằng”, tức khải tượng vào năm thứ sáu, tháng thứ sáu, ngày mồng năm, chính là khải tượng mà Ê-xê-chi-ên đã thấy trước đó bên bờ sông Kê-ba.

Xảy ra vào năm thứ ba mươi, tháng thứ tư, ngày mồng năm của tháng, khi tôi ở giữa những kẻ phu tù bên sông Kê-ba, thì các tầng trời mở ra, và tôi đã thấy những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời. Ê-xê-chi-ên 1:1.

Những “sự hiện thấy của Đức Chúa Trời” mà Ê-xê-chi-ên đã “thấy” bên bờ sông Kê-ba chính là sự hiện thấy nơi đồng bằng, cũng là sự hiện thấy trong Ê-xê-chi-ên chương tám đến chương mười một. Những sự hiện thấy ấy được trình bày trong bối cảnh Ê-xê-chi-ên nhìn vào đền thánh, là nơi sự hiện thấy qua gương soi “marah” của chương mười được ứng nghiệm. Ê-xê-chi-ên tượng trưng cho những người dự phần vào ánh sáng tiên tri phát ra từ Nơi Chí Thánh khi Sự Mặc Khải của Đức Chúa Jêsus Christ được bày tỏ ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt.

Khi chúng ta xác định đường Jubile của vua Giô-si-a bắt đầu với Lễ Vượt Qua và kết thúc vào ngày 22 tháng Mười, chúng ta đang xác định biểu tượng của các kỳ lễ mùa xuân và các kỳ lễ mùa thu như đã được ấn định trong Lê-vi Ký hai mươi ba. Tại đó, các kỳ lễ mùa xuân và mùa thu được trình bày với mỗi bên hai mươi hai câu, cũng như chức vụ của Ê-xê-chi-ên kéo dài hai mươi hai năm. Việc đặt Ê-xê-chi-ên vào năm thứ ba mươi của đường Jubile khiến sự ra đời của ông được sắp thẳng hàng với cuộc phục hưng của Giô-si-a. Nếu ông được ba mươi tuổi trong năm thứ ba mươi của chu kỳ Jubile, thì Ê-xê-chi-ên hẳn đã sinh ra vào thời kỳ cải cách của Giô-si-a.

Ê-xê-chi-ên là biểu tượng của những người bởi đức tin bước vào Nơi Chí Thánh. Khi đã ở đó, họ thấy các bánh xe ở trong các bánh xe, tượng trưng cho sự vận hành phức tạp của những tương tác giữa loài người. Cũng như Giảng trong Khải Huyền chương mười, Ê-xê-chi-ên đại diện cho những người Millerite, nhưng trực tiếp hơn là một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Lời tiên tri thời gian song song ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày của ông minh họa sự phán xét cuối cùng đối với Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Laodicea cùng với sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem, và điều đó bao gồm bí ẩn của ba mươi tám và bốn mươi.

Nó bao hàm tính biểu tượng của bốn trăm ba mươi năm.

Nó bao gồm giai đoạn bốn năm được tiêu biểu bởi các năm 1333 đến 1337, 1449 đến 1453, và 1840 đến 1844.

Chúng tôi sẽ bắt đầu những sự suy xét của mình về chủ đề hết sức quan trọng này trong bài viết kế tiếp.

“Trong các sự hiện thấy đã được ban cho Ê-sai, cho Ê-xê-chi-ên, và cho Giăng, chúng ta thấy trời gần bó mật thiết dường nào với những biến cố đang diễn ra trên đất, và sự chăm sóc của Đức Chúa Trời đối với những người trung thành với Ngài là lớn lao biết bao.” Chứng Ngôn, quyển 5, 753.

“Chính Đấng Christ là Chúa của đền thờ. Khi Ngài rời khỏi đó, vinh quang của nó sẽ lìa khỏi—vinh quang ấy, thuở xưa từng hiện ra trong nơi chí thánh phía trên nắp thi ân, nơi vị thượng tế chỉ vào một lần mỗi năm, vào ngày đại lễ chuộc tội, mang theo huyết của sinh tể đã bị giết (tiêu biểu cho huyết của Con Đức Chúa Trời đã đổ ra vì tội lỗi của thế gian), rồi rảy huyết ấy trên bàn thờ. Đó là Shekinah, nơi ngự hiện hữu cách hữu hình của Đức Giê-hô-va.”

“Chính vinh quang này đã được bày tỏ cho Ê-sai, khi ông nói: ‘Vào năm vua Ô-xia băng hà, tôi thấy Chúa ngự trên một ngai cao và được nhắc lên rất cao, và vạt áo Ngài đầy đầy đền thờ’ [Ê-sai 6:1–8 được trích].” The Seventh-day Adventist Bible Commentary, tập 4, 1139.

“Khải tượng được ban cho Ê-sai tiêu biểu cho tình trạng của dân Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Họ có đặc ân được thấy bởi đức tin công việc đang tiến hành trong đền thánh trên trời. ‘Đền thờ Đức Chúa Trời trên trời được mở ra, và trong đền thờ Ngài đã thấy hòm giao ước của Ngài.’ Khi họ nhìn bởi đức tin vào nơi chí thánh, và thấy công việc của Đấng Christ trong đền thánh trên trời, họ nhận ra rằng mình là một dân có môi miệng ô uế,—một dân mà môi miệng thường nói những điều hư không, và những tài năng chưa được thánh hóa và sử dụng cho vinh hiển Đức Chúa Trời. Thật họ có thể tuyệt vọng khi đối chiếu sự yếu đuối và bất xứng của chính mình với sự thanh sạch và vẻ đẹp đáng yêu của bản tính vinh hiển của Đấng Christ. Nhưng nếu họ, như Ê-sai, chịu tiếp nhận ấn tượng mà Chúa muốn ghi khắc vào lòng, nếu họ hạ linh hồn mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời, thì vẫn có hy vọng cho họ. Cây cung của lời hứa ở trên ngai, và công việc đã làm cho Ê-sai cũng sẽ được thực hiện trong họ. Đức Chúa Trời sẽ đáp lời những lời cầu xin phát xuất từ tấm lòng ăn năn thống hối.”

“Mục đích của công tác lớn lao và long trọng này của Đức Chúa Trời là quy tụ các bó lúa vào kho trên trời; vì đất sẽ được đầy đầy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. Vậy, chớ để ai kinh hoàng khi thấy sự gian ác đang thịnh hành và nghe những lời phát ra từ môi miệng ô uế. Khi các quyền lực của sự tối tăm dần trận chống lại dân sự của Đức Chúa Trời; khi Sa-tan tập hợp các đạo binh của nó cho cuộc xung đột lớn lao cuối cùng, và quyền lực của nó dường như mạnh mẽ và gần như không thể chống nổi, thì sự nhìn thấy rõ ràng vinh quang thiêng liêng, ngai cao cả và được nhắc lên, vòm phủ bởi cầu vồng của lời hứa, sẽ đem lại sự an ủi, sự bảo đảm, và sự bình an.” Review and Herald, December 22, 1896.

“Bên bờ sông Kê-ba, Ê-xê-chi-ên đã thấy một cơn gió lốc dường như đến từ phương bắc, ‘một đám mây lớn, và một ngọn lửa tự cuộn vào mình, và chung quanh nó có ánh sáng, và từ giữa

nó hiện ra như màu hổ phách.’ Nhiều bánh xe, giao nhau với nhau, được chuyển động bởi bốn sinh vật. Cao vượt trên tất cả những điều ấy ‘là hình dạng một ngai, giống như dáng vẻ của đá sa-phia; và trên hình dạng của ngai là hình dạng như dáng vẻ của một người ở phía trên đó.’ ‘Và trong các chê-ru-bim hiện ra hình một bàn tay người ở dưới cánh của chúng.’ Ê-xê-chi-ên 1:4, 26; 10:8. Cách sắp đặt các bánh xe thật phức tạp đến nỗi thoạt nhìn chúng dường như hỗn loạn; nhưng chúng vận hành trong sự hòa hợp trọn vẹn. Các thiên thể, được nâng đỡ và dẫn dắt bởi bàn tay ở dưới cánh của chê-ru-bim, đang làm cho những bánh xe ấy chuyển động; ở trên chúng, trên ngai sa-phia, là Đấng Hằng Hữu; và chung quanh ngai có một cái móng, biểu tượng của lòng thương xót thiêng liêng.

“Nhu những cơ cấu tựa bánh xe được dẫn dắt bởi bàn tay ở dưới các cánh của chê-ru-bim, thì diễn tiến phức tạp của các biến cố nhân loại cũng ở dưới sự điều khiển của Đức Chúa Trời. Giữa cảnh tranh chấp và náo động của các dân tộc, Đấng ngự trên các chê-ru-bim vẫn đang hướng dẫn các công việc của địa cầu.”

“Lịch sử của các quốc gia, hết nước này đến nước khác, đã chiếm giữ thời kỳ và vị trí được định phần cho mình, vô thức làm chứng cho lẽ thật mà chính họ cũng không biết ý nghĩa của nó, đang phán với chúng ta. Đối với mọi quốc gia và mọi cá nhân ngày nay, Đức Chúa Trời đã chỉ định một chỗ trong kế hoạch lớn lao của Ngài. Ngày nay, loài người và các quốc gia đang được đo bằng dây dọi trong tay Đấng không hề sai lầm. Tất cả, bởi sự lựa chọn của chính mình, đang quyết định số phận của mình, và Đức Chúa Trời đang tề trị trên hết để hoàn thành các mục đích của Ngài.”

“Lịch sử mà Đấng TỰ HỮU VĨ ĐẠI đã vạch ra trong lời Ngài, kết nối mắt xích này với mắt xích khác trong chuỗi tiên tri, từ cõi đời đời trong quá khứ đến cõi đời đời trong tương lai, cho chúng ta biết ngày nay chúng ta đang ở đâu trong dòng diễn tiến của các thời đại, và điều gì có thể được chờ đợi trong thời gian sắp đến. Mọi điều mà lời tiên tri đã báo trước sẽ xảy đến, cho đến thời điểm hiện tại, đều đã được ghi dấu trên các trang lịch sử, và chúng ta có thể vững lòng rằng tất cả những gì còn ở phía trước cũng sẽ được ứng nghiệm theo đúng trật tự của nó.”
Education, 178.